

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 269/2024/HS-ST
Ngày 04/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm

Bà Nguyễn Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 283/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Võ Quốc T, sinh năm 1993; quê quán tỉnh Sóc Trăng; hộ khẩu thường trú: Ấp TB, xã TH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng; nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Không; cha: Võ Văn N, sinh năm 1969; mẹ: Trần Ngọc H, sinh năm 1979; Bị cáo có 04 anh em, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, bị cáo có 03 tiền án:

1. Ngày 23/12/2015, Võ Quốc T bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên (nay là thành phố Tân Uyên), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Ngày 19/9/2017, Võ Quốc T bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Ngày 20/6/2019, Võ Quốc T bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một,

tỉnh Bình Dương xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/12/2015, Võ Quốc T bị Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính phạt số tiền 1.500.000 đồng đối với hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy ngày 18/7/2015. T đã chấp hành xong ngày 20/9/2017.

Ngày 03/4/2024, bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bến Cát cho đến nay.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị Kim U, sinh năm 1981. Nơi đăng ký thường trú: Ấp BC, xã TT, huyện DT, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Quốc T là đối tượng nghiện chất methamphetamine (hay còn gọi là ma túy đá). Ngày 02/02/2024, sau khi chấp hành xong án tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, T đến khu vực phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xin làm phụ hồ cho các công trình xây dựng.

Trưa ngày 03/4/2024, T điều khiển xe mô tô hiệu Wake up, biển số 61F6-7821 đi đến khu vực Cầu Sáng thuộc huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, gặp 01 thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy đá để sử dụng thì người này nói T đứng đợi sẽ có người đến bán. Khoảng 15 phút sau, có 01 thanh niên (không rõ lai lịch) đi đến bán cho T 01 túi nylon chứa ma túy đá với giá 700.000 đồng. Sau đó, T cầm túi ma túy đá rồi điều khiển xe về tỉnh Bình Dương tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, T về đến đường ĐT 741, thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát (nay là thành phố Bến Cát) thì bị lực lượng Công an phường Hòa Lợi kiểm tra phát hiện ma túy, bắt quả tang cùng tang vật thu giữ là 01 gói nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô hiệu Wake up, biển số 61F6-7821.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Võ Quốc T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bản Kết luận giám định số 1804/KL-KTHS ngày 11/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ trên người của Võ Quốc T là ma túy, có khối lượng là 1,6838 gam, chất methamphetamine. Mẫu vật sau giám định và hoàn lại là 1,6357 gam.

Đối với xe mô tô hiệu Wake up, biển số 61F6-7821, do ông Võ Văn D, sinh năm 1938, thường trú tại ấp BC, xã TT, huyện DT, tỉnh Bình Dương (đã chết) đứng tên đăng ký. Khoảng năm 2005, ông D bán lại cho một người đàn ông không rõ lai lịch. Võ Quốc T khai mượn xe mô tô trên của một người bạn tên Ngọc (không rõ

lai lịch) ở thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng hết hạn không có người đến liên hệ nhận lại xe.

Tại Bản cáo trạng số 283/CT-VKSBC ngày 11/10/2024, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Võ Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung là “tái phạm nguy hiểm”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 và điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Quốc T mức án từ 06 (sáu) năm đến 06 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố là đúng người đúng tội.

Phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo rất ăn năn hối hận, đã cố gắng cai nghiện ma túy nhưng chưa cai được, đang bỏ từ từ thì bị bắt. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi và các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Võ Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 03/4/2024, tại đoạn đường ĐT 741, thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo Võ Quốc T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,6838 gam ma túy, loại chất methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi có 03 tiền án, chưa được xóa án tích, trong đó: 01 tiền án tội “Trộm cắp tài sản” và 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy”, nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

[3.1] Về tính chất:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện mà còn làm mất trật tự tại địa phương, làm cho cho tệ nạn ma túy gia tăng. Bị cáo biết rất rõ ma túy là chất cấm, khi sử dụng không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân lây lan và phát triển căn bệnh HIV-AIDS, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã bất chấp mọi việc để mua bằng được ma túy để sử dụng trái phép.

Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử 03 lần và phải chấp hành nhiều bản án với hình phạt tù gần 10 năm về các tội “trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy”. Lẽ ra sau khi chấp hành xong các bản án đó, khi được quay về với gia đình và xã hội bị cáo phải biết tu chí làm ăn, nhưng ngược lại bị cáo không biết sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này cần xử lý thật nghiêm nhằm giáo dục và răn đe.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt và lượng hình.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ cải tạo, giáo dục bị cáo phải biết chấp hành pháp luật, từ bỏ ma túy. Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy sau giám định có trọng lượng là 1,6357 gam, là chất methamphetamine không có giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Wake up, biên số 61F6-7821, không xác định được chủ sở hữu, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã đăng báo công khai tìm chủ sở

hữu nhưng hết thời hạn không ai liên hệ để xác nhận quyền sở hữu nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam là ngày 03/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong số 1904/PC09, có chữ ký Võ Quốc T (người chứng kiến); Bùi Trung Chánh (cán bộ nhận mẫu); Nhan Thái Hiền (cán bộ trả mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có 1,6357 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Wake up, biển số 61F6-7821, số khung: LLCXCHLL3YT003970, số máy: LCE110-A00503970 (xe không gương, không bửng giữa, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được). Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2024 giữa Công an thành phố Bến Cát với Chi cục Thi hành án thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được

quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thắm

Nguyễn Kim Lý

Ngô Văn Minh